

Số: 15/2021/QĐST-DS

Ba Vì, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021. Về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-DS ngày 13/10/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự;

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng TP.**

Địa chỉ: Số 57, phố H, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Nhân viên.

** Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Ch**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn L, xã MQ, huyện BC, thành phố Hà Nội.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Đinh Thị Th**, sinh năm 1960.

- Anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã MQ, huyện BV, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn Ch phải trả cho Ngân hàng TP tổng số tiền tính đến ngày 17/3/2021 là **140.254.014** đồng (*Một trăm bốn mươi triệu, hai trăm năm tư nghìn, không trăm mười bốn đồng*)

Trong đó:

- Nợ gốc **114.947.099** đồng (*Một trăm mười bốn triệu, chín trăm bốn bảy nghìn, không trăm chín chín đồng*)
- Lãi trong hạn **13.425.752** đồng (*Mười ba triệu, bốn hai năm nghìn, bảy trăm năm hai đồng*).
- Lãi quá hạn **11.881.163** đồng (*Mười một triệu, tám trăm tám một nghìn, một trăm sáu ba đồng*).

Kể từ ngày 18/3/2021 anh Nguyễn Văn Ch còn phải chịu mức lãi xuất trên số nợ gốc chưa trả theo hợp đồng tín dụng số 14_08.16/HDTD/STY ngày 09/8/2016 đã ký với Ngân hàng TP.

- Nếu anh Nguyễn Văn Ch không thanh toán được thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án và yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp tài sản quyền sử dụng đất kèm theo tài sản gắn liền với đất ngày 09/8/2016 để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản đảm bảo là: *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 305, tờ bản đồ số 33 có tổng diện tích 3398,0m² (Trong đó có 400 m² đất ở, 2998,0m² đất trồng cây lâu năm) tại địa chỉ: Thôn Lặt, xã Minh Quang, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 789380, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00280/QSDĐ - MQ do UBND huyện Ba Vì cấp ngày 02/02/2016 đứng tên hộ bà Đinh Thị Th.*

- Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Văn Ch vẫn phải có nghĩa vụ trả hết phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng.

- Anh Chiến trả hết nợ thì Ngân hàng TP phải trả cho anh Nguyễn Văn Ch 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 789380 đứng tên hộ bà Đinh Thị Th.

2.2. Về án phí:

- Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn Ch chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.506.000 đồng (*Ba triệu năm trăm linh sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong 4.188.000 đồng (Bốn triệu một trăm tám tám nghìn đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2012/ 00350, ngày 13/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- TANDTP Hà Nội.
- VKS huyện Ba Vì.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Trọng Đức